TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST-DS	*Thái Nguyên, ngày10tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 26, Điều147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 440, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02tháng 4năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số16/2018/TLST-DS ngày 19tháng 03 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị N, sinh năm 1963

ĐKHKTT: Tổ 20, phường H, Thành phồ T, tỉnh Tn

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989

ĐKHTT:Tổ 12, phường T, Thành phồ T, tỉnh Tn

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn H nhất trí trả cho bà Bùi Thị N số tiền mua cámcòn nợlà 40.285.000 đồng (Bốn mươi triệu hai trăm tám lăm nghìn đồng).

Thời gian trả:

+ Ngày 25/6/2018 trả: 10.000.000đồng (Mười triệu đồng chẵn)

+ Ngày 25/8/2018 trả: 10.000.000đồng (Mười triệu đồng chẵn)

+ Ngày 25/10/2018 trả: 10.000.000đồng (Mười triệu đồng chẵn)

+ Ngày 25/12/2018 trả: 10.285.000đồng (Mười triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng chẵn).

Kể từ ngày đến hạn thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận, bà N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không tự nguyện thi hành số tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương tứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm trả. Trường hợp không thỏa thuận được về lãi suất chậm trả thì được xác định bằng 50% của mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện nộp 1.007.000đ (Một triệu không trăm linh bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả bà Bùi Thị N 1.007.000đ (Một triệu không trăm linh bảy nghìn đồng)tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006098 ngày 19/3/2018 tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Minh Hải